

Số: 02/2019/QĐST- DS

Đồng Phú, ngày 16 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn B-SN 1985.

Trú tại: Tổ 10, ấp Minh T, xã Tân T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn K-SN 1985.

Trú tại: Tổ 5, ấp An H, xã Tân T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn K đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn B số tiền gốc vay 47.000.000 đồng (*Bốn mươi bảy triệu đồng*), ông B không yêu cầu tính lãi suất.

Phương thức và thời gian trả cụ thể như sau:

Trả làm 04 đợt bằng tiền mặt, cụ thể:

- Đợt 01: Trả số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng), vào ngày 20/4/2019.

- Đợt 02: Trả số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng), vào ngày 20/5/2019.

- Đợt 03: Trả số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng), vào ngày 20/6/2019.

- Đợt 04: Trả số tiền còn lại 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng), vào ngày 20/7/2019.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: 1.175.000 đồng (Một triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) ông K phải nộp.

Ông Nguyễn Văn B không phải chịu án phí, hoàn trả cho ông B số tiền tạm ứng

án phí đã nộp 1.170.000 đồng (Một triệu một trăm bảy mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010791, quyền số 0216 ngày 13/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

(Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên phải thi hành án chậm thi hành án thì ngoài số tiền phải trả còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Đương sự;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- Lưu: HSVA..

THẨM PHÁN

Huỳnh Tòa